

CÁC NỘI DUNG BỔ SUNG TRONG HỢP ĐỒNG KCB BHYT

(Ban hành kèm theo Công văn số /BHXH-CSYT ngày / /2024 của BHXH Việt Nam)

1. Bổ sung căn cứ ký hợp đồng KCB BHYT: Thông tư số 39/2024/TT-BYT ngày 17/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2016/TT-BYT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với dịch vụ kỹ thuật y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế.

2. Bổ sung phần hành chính Bên B: Mã cơ sở KCB, Số Giấy phép hoạt động, Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở KCB, loại hình quản lý (công lập, ngoài công lập), Cấp chuyên môn kỹ thuật, Hạng bệnh viện (nếu có), loại hình hợp đồng (KCB ngoại trú; KCB nội, ngoại trú).

Trường hợp có cơ sở KCB BHYT trực thuộc thì bổ sung thông tin của cơ sở KCB BHYT trực thuộc như thông tin của cơ sở KCB BHYT thứ nhất.

3. Bổ sung vào khoản 2 Điều 1:

Hai bên thực hiện theo quy định tại Thông tư số 39/2024/TT-BYT, cụ thể:

a) Số giường bệnh của cơ sở KCB được phê duyệt:.....; Số giường bệnh kê thêm (quy định tại khoản 3 Điều 67 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP):.... Trong đó số giường cụ thể theo từng khoa như sau:

- Khoa: Tổng số giường(trong đó số giường bệnh hồi sức tích cực là ...; số giường bệnh hồi sức cấp cứu là ...; số giường bệnh sau phẫu thuật loại đặc biệt:.....; số giường bệnh dịch vụ theo yêu cầu:; số giường bệnh kê thêm:.....).

- Khoa:(ghi đầy đủ như nêu trên cho đến hết các khoa lâm sàng có giường bệnh).

(Lưu ý:

** Ghi tổng số giường bệnh của bệnh viện và số giường bệnh của từng khoa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo giấy phép hoạt động còn hiệu lực hoặc quyết định điều chỉnh giấy phép hoạt động.*

** Giường bệnh hồi sức tích cực, hồi sức cấp cứu, giường bệnh sau phẫu thuật loại đặc biệt tại mỗi khoa phòng phải **đáp ứng** điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực theo quy định của Quy chế cấp cứu, hồi sức tích cực và chống độc ban hành kèm Quyết định số 01/2008/QĐ-BYT ngày 21/01/2008 của Bộ Y tế; Giường bệnh kê thêm phải đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/02/2023 của Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập.*

** Số giường bệnh để thực hiện dịch vụ theo yêu cầu đáp ứng nguyên tắc tại khoản 5 Điều 15 Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ KCB: Bảo đảm số giường bệnh để thực hiện dịch vụ theo yêu cầu tại một thời điểm không quá 20% so với tổng số giường bệnh thực hiện bình quân của năm trước liền kề (trừ số giường bệnh theo yêu cầu được bố trí khu vực riêng hoặc độc lập không lẫn với các giường bệnh thông thường tại các khoa, phòng do đơn vị đầu tư từ nguồn vốn vay, huy động, liên doanh, liên kết, đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP), mua sắm đầu tư từ quỹ phát triển sự nghiệp hoặc huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định); Bảo đảm các chuyên gia, thầy thuốc giỏi của đơn vị dành một tỷ lệ thời gian nhất định (tối thiểu 70%) để KCB cho người bệnh có thẻ BHYT, người không có thẻ BHYT nhưng không sử dụng dịch vụ theo yêu cầu và hỗ trợ tuyến dưới.)*

b) Số bàn khám bệnh

- Tại Khoa khám bệnh: Số bàn khám chuyên khoa:.....; Số bàn khám chuyên khoa:.....; Số bàn khám chuyên khoa

- Tại Khoa lâm sàng: Số bàn khám tại Khoa:.....; Số bàn khám tại Khoa:.....;.....

c) Số lượng thiết bị y tế:

- Máy chụp X quang thường:máy;
- Máy X quang số hóa:máy;
- Máy Chụp CT-Scanner: máy (trong đó máy CT đến 32 dãy là:; máy CT 64 - 128 dãy là:; máy CT 256 dãy là:, ...);
- Máy Chụp cộng hưởng từ (MRI):máy (trong đó máy 0.2-1.5 Tesla là ..., máy 3.0 Tesla là ...);
- Siêu âm:máy (trong đó máy siêu âm đen trắng là ..., máy siêu âm màu là..., máy siêu âm Doppler là..., máy siêu âm 3D/4D là...).

(Lưu ý: chỉ thống kê các máy đang hoạt động)

4. Bổ sung Điều 4: Quyền và trách nhiệm của Bên A

“1. Quyền của bên A:

đ) Yêu cầu bên B cung cấp tài liệu về KCB để phục vụ công tác giám định BHYT (quy định tại khoản 3 Điều 40 Luật BHYT).

e) Tiếp nhận bản tổng hợp đề nghị thanh toán chi phí KCB BHYT của tháng trước của cơ sở KCB trong thời hạn 15 ngày đầu mỗi tháng, báo cáo quyết toán chi phí KCB BHYT quý trước của cơ sở KCB trong thời hạn 15 ngày đầu mỗi quý (quy định tại điểm a khoản 2 Điều 32 Luật BHYT).

2. Trách nhiệm của bên A:

e) Chịu trách nhiệm về kết quả giám định đối với các hồ sơ, các chuyên đề giám định đã thực hiện (được ghi nhận tại mục B bảng tổng hợp chi phí KCB

BHYT đưa vào quyết toán theo Mẫu số C80-HĐ ban hành theo Thông tư số 102/2018/TT-BTC ngày 14/11/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán bảo hiểm xã hội và quy định tại khoản 3 Điều 29 Luật BHYT).

g) Thực hiện thanh, quyết toán chi phí KCB BHYT theo đúng quy định tại điểm b và c khoản 2 Điều 32 Luật BHYT:

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo quyết toán quý trước của cơ sở KCB, cơ quan BHXH có trách nhiệm thông báo kết quả giám định và số quyết toán chi phí KCB BHYT bao gồm chi phí KCB thực tế trong phạm vi quyền lợi và mức hưởng BHYT cho cơ sở KCB;

- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày thông báo số quyết toán chi phí KCB BHYT, cơ quan BHXH phải hoàn thành việc thanh toán với cơ sở KCB”

3. Bổ sung khoản 2 Điều 5:

“2.Trách nhiệm của bên B:

e) Cung cấp cho bên A tài liệu liên quan đến KCB và thanh toán chi phí KCB của người tham gia BHYT (quy định tại khoản 2 Điều 43 Luật BHYT).

g) Lập bảng kê chi phí KCB BHYT và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác của bảng kê này (quy định tại khoản 7 Điều 43 Luật BHYT).

h) Thực hiện gửi dữ liệu điện tử về KCB BHYT theo đúng quy định tại điểm b và c khoản 2 Điều 21 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ và quy định tại khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 7 và khoản 1 Điều 8 Thông tư số 48/2017/TT-BYT ngày 28/12/2017 của Bộ Y tế (Gửi dữ liệu phục vụ quản lý KCB BHYT ngay sau khi kết thúc lần khám bệnh hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú hay đợt điều trị nội trú; Gửi dữ liệu về chi phí KCB BHYT đề nghị thanh toán lên Hệ thống thông tin Giám định BHYT trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc KCB đối với người bệnh).

Trường hợp cơ sở KCB có nhiều địa điểm hoặc cơ sở KCB ký chung 01 hợp đồng để KCB cho các cơ sở trực thuộc: dữ liệu trích chuyển phải ghi rõ mã của cơ sở KCB nơi phát sinh chi phí KCB.

i) Thực hiện gửi bản tổng hợp đề nghị thanh toán chi phí KCB BHYT của tháng trước trong thời hạn 15 ngày đầu mỗi tháng, gửi báo cáo quyết toán chi phí KCB BHYT của quý trước trong thời hạn 15 ngày đầu mỗi quý, chốt số liệu chi KCB BHYT của quý 4 và cả năm chậm nhất vào ngày 15/01 năm sau theo đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 32 Luật BHYT. Cơ quan BHXH không tạm ứng và thanh toán trong trường hợp cơ sở KCB gửi tổng hợp đề nghị thanh toán và báo cáo quyết toán không đúng thời hạn nêu trên.

k) Chủ động phát hiện, rà soát, kiểm tra xác minh các chi phí KCB BHYT tăng cao tại cơ sở theo kiến nghị, cảnh báo của cơ quan BHXH và điều chỉnh phù hợp (quy định tại điểm d khoản 7 Điều 1 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP).